TOÀ ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC
TỈNH THANH HOÁ

Số: 20/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Lộc, ngày 15 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 14/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2023, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị Trương Thị H - Sinh năm: 1997;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 33, khu 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh T;

Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh T.

* *Bị đơn*: Anh Tiêu Tuấn H1 - Sinh năm: 1993;

Địa chỉ: Số nhà 33, khu 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh T.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 51; 55; 57; 58; 68; 69; 70; 71; 72; 81; 82; 83; 84 và Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, khoản 3 Điều 12, khoản 3 Điều 13, điểm a khoản 5 Điều 27, khoản 6 Điều 19 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/3/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận, thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn, chị Trương Thị H và bị đơn, anh Tiêu Tuấn H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***** ***Về hôn nhân:*** Chị Trương Thị H và anh Tiêu Tuấn H1 đều có ý kiến chung và cùng thống nhất; Vợ chồng thống nhất, thỏa thuận, thuận tình ly hôn để giải thoát cho nhau.

***** *Về con chung*: Chị Trương Thị H và anh Tiêu Tuấn H1 đều có ý kiến chung và cùng thống nhất; Vợ chồng có 01 con chung, cháu tên là Tiêu Ngọc Bảo H2 (Giới tính: Nữ), sinh ngày 20/12/2021; Hiện nay cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực, không ốm đau, bệnh tật gì.

Chị Trương Thị H và anh Tiêu Tuấn H1 đều có ý kiến chung thống nhất, là: Giao cháu Tiêu Ngọc Bảo H2 cho chị Trương Thị H (mẹ đẻ cháu) trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Tiêu Ngọc Bảo H2 thành niên (đủ 18 tuổi); Anh Tiêu Tuấn H1 chưa phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Tiêu Tuấn H1 có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được phép ngăn cản anh H1 thực hiện quyền này.

Chị Trương Thị H và anh Tiêu Tuấn H1 đều có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức tiền cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

***** *Về tài sản, công nợ và các nghĩa vụ khác*: Chị Trương Thị H và anh Tiêu Tuấn H1 đều có ý kiến chung và cùng thống nhất; vợ chồng tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ án này.

***** *Về án phí:* Chị Trương Thị H và anh Tiêu Tuấn H1 đều có ý kiến chung thống nhất, thỏa thuận; Chị Trương Thị H chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*); Nhưng chị H đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh T, theo biên lai thu tiền số AA/2021/0004830, ngày 09/02/2023. Trả lại cho chị Trương Thị H 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

Anh Tiêu Tuấn H1 không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã T, huyện V, tỉnh T.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Sơn